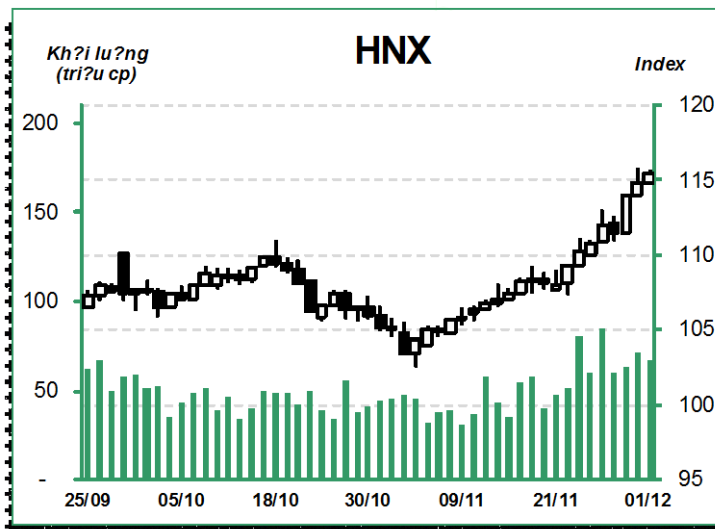
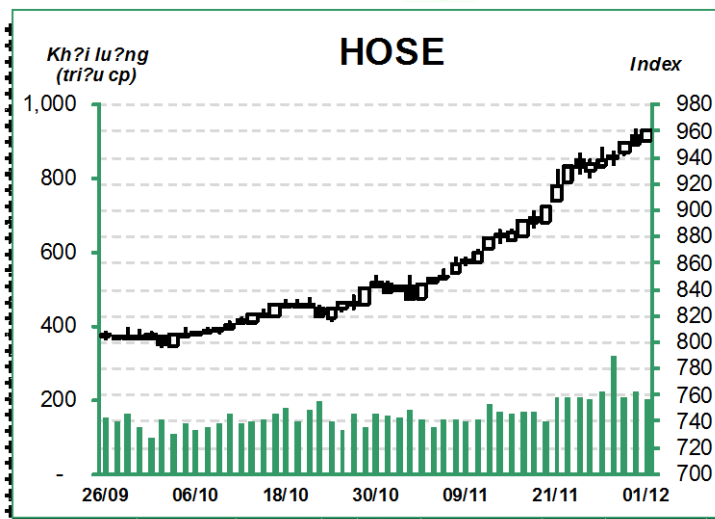


Tổng quan thị trường

01/12/2017	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	960.33	1.09%	952.46	1.00%	115.49	0.67%
Cuối tuần trước	935.57	2.65%	926.21	2.83%	110.83	4.20%
Trung bình 20 ngày	904.00	6.23%	897.00	6.18%	109.00	5.96%
Tổng KLGD (triệu cp)	227.73	-8.76%	56.79	-29.64%	73.66	-1.24%
KLGD khớp lệnh	204.85	-8.98%	49.06	-30.73%	66.90	-6.30%
Trung bình 20 ngày	186.58	9.79%	58.94	-16.75%	52.62	27.13%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	5,285.87	-18.75%	2,432.07	-33.41%	989.97	-7.48%
GTGD khớp lệnh	4,379.84	-16.63%	2,090.21	-25.57%	932.57	-6.63%
Trung bình 20 ngày	4,453.44	18.69%	2,384.76	1.98%	680.32	45.51%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	162	47%	20	67%	108	28%
Số mã giảm	103	30%	8	27%	64	17%
Số mã đứng giá	81	23%	2	7%	211	55%



Thị trường trở lại sắc xanh với lực cầu tiếp tục gia tăng trên cả hai sàn. Cụ thể, chỉ số VN-Index nhận được sự hỗ trợ tích cực từ diễn biến bứt phá mạnh của cổ phiếu sữa VNM trong khi đó mã PVS lại là động lực chính trên sàn Hà Nội. Ngoài ra, thông tin về quyết định kéo dài thỏa thuận đóng băng sản lượng của các nước OPEC đã tạo ra kỳ vọng tích cực về xu hướng của giá dầu, nhờ đó mà các cổ phiếu dầu khí nở rộ đà tăng khá tốt trong phiên hôm nay.

Cổ phiếu VNM đóng góp lớn 0.54% vào đà tăng của VN-Index, giúp chỉ số tăng mạnh 10 điểm và đóng cửa tại mốc 960.33 điểm (+1.09%). KLGD khớp lệnh đạt 204.8 triệu cổ phiếu (-9.0%), tương đương 4,380 tỷ đồng giá trị (-16.6%).

Các cổ phiếu thực phẩm dẫn dắt thị trường chủ yếu nhờ mã VNM (+5.0%) sau khi cổ phiếu này được khối ngoại mua ròng khá mạnh với gần 100 tỷ đồng, ngoài ra MSN (+2.1%), SAB (+0.3%) cũng duy trì đà tăng tuy nhiên độ rộng đã thu hẹp dần. Ngoài ra, kỳ vọng tích cực của giá dầu cũng hỗ trợ cho hầu hết các mã dầu khí bứt phá lên giao dịch ở mức giá cao hơn GAS (+2.6%), PLX (+5.2%), PVD (+0.8%), PXS (+1.1%). Nhóm bất động sản VRE (+1.0%), VIC (+0.1%), BCI (+6.7%), DXG (+2.8%), NVL (+0.2%) và xây dựng ROS (+0.7%), REE (+1.9%), DIG (+3.8%), HBC (+0.9%), FCN (+3.2%) cũng sở hữu lực cầu tích cực khi đồng loạt tăng điểm. Trong đó, thông tin giá điện tăng hơn 6% có thể sẽ là động lực cho cổ phiếu REE trong những phiên tới. Các cổ phiếu thép cũng giữ vững sắc xanh trong phiên HPG (+0.7%), HSG (+0.8%), DTL (+2.1%), TLH (+4.5%) tuy nhiên nhóm ngân hàng rơi vào trạng thái điều chỉnh sau phiên tăng điểm tích cực vừa qua CTG (-1.0%), VCB (-0.4%), BID (-0.6%), STB (-0.8%), MBB (-0.4%).

Khối ngoại tiếp tục đẩy mạnh mua ròng 91.1 tỷ đồng trên sàn HOSE (+358.5%), tập trung ở các mã VNM (+99.4 tỷ), SSI

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
NVL	2,700.0	162.00
VJC	900.0	129.96
DRH	4,794.7	103.37
KSB	2,087.3	96.01
VNM	382.3	74.04
DIG	3,000.0	57.75
SBT	2,490.0	50.23
SSI	500.0	13.00
PLX	197.0	12.61
VCB	252.8	12.22
HNX		
DL1	450.0	17.46
CEO	1,200.0	12.26
VIG	4,044.4	11.73
VCG	138.0	3.59
SCI	300.0	2.55
ACB	65.0	2.28
CIA	26.7	1.54
DXP	88.0	1.03
PVI	31.7	1.02
PVS	53.0	0.98

(+19.4 tỷ), HPG (+17.9 tỷ) và bán ròng chủ DIG (-91.7 tỷ), GAS (-19.4 tỷ), PAC (-8.8 tỷ).

Sàn Hà Nội cũng có diễn biến tích cực tương tự. Chốt phiên, chỉ số HNX-Index tăng nhẹ 1 điểm lên đóng cửa ở mức 115.49 điểm (+0.67%). KLGĐ khớp lệnh đạt 66.9 triệu cổ phiếu (-6.3%), tương đương 932.6 tỷ đồng giá trị (-6.6%).

Nhóm dầu khí trở thành động lực chính của HNX-Index khi đồng loạt tăng điểm PVS (+4.4%), PVC (+3.6%), PVB (+4.1%), PVG (+1.4%). Các cổ phiếu ngân hàng cũng đóng góp vào đà tích cực của chỉ số tuy nhiên đà tăng chỉ đến từ ACB (+0.9%) trong khi hai mã còn mã còn lại đứng giá sau những phiên tăng điểm khá mạnh. Nhóm ngành xây dựng VCG (+1.1%), CTX (+9.9%), SJE (+8.0%), TTB (+2.7%) và chứng khoán VIX (+5.9%), SHS (+1.5%), MBS (+1.5%) cũng nở rộng được đà tăng điểm khá tốt. Trong khi đó, cổ phiếu nhựa NTP (-3.7%) tiếp tục gây sức ép lên chỉ số khi đây giảm điểm phiên thứ 3 liên tiếp sau thông báo giãn thời gian bán vốn của SCIC tại NTP, ngoài ra hai cổ phiếu cùng ngành khác DNP (-1.4%), SPP (-2.2%) cũng kém tích cực tương tự.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng 53.3 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (294.8%), tập trung bán ròng PVS (-31.8 tỷ), VIG (-11.7 tỷ), VGC (-6.9 tỷ) và các cổ phiếu HUT (+2.4 tỷ), CIA (+1.6 tỷ), DGC (+1.1 tỷ) được mua ròng nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm trở lại. Khối lượng giao dịch tuy có suy giảm nhưng vẫn giữ trên mức bình quân 20 phiên hàm ý dòng tiền vẫn ở lại thị trường. Không những vậy, xu hướng tăng điểm của chỉ số vẫn đang tiếp diễn, khi chỉ số đang duy trì đóng cửa trên hầu hết các đường MA quan trọng từ MA 5 tới MA 200, kèm theo chỉ báo xu hướng ADX đi lên vùng 67 và đường +DI nằm trên -DI phát đi tín hiệu xác nhận xu hướng hiện tại. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đang có xu hướng đi lên tích cực, cho thấy chỉ số có thể sớm quay trở lại tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự tâm lý 1000 điểm. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số đi lên phá vỡ ngưỡng kháng cự 114.8 điểm (Fib 127.2) và duy trì đóng cửa trên MA 5 và 20 cho thấy xu hướng tăng vẫn đang tiếp diễn, chỉ số có thể tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 119.7 điểm (Fi 161.8). Nhìn chung, phiên tăng điểm 01/12 cho thấy xu hướng tăng của thị trường vẫn đang tiếp diễn, thị trường có thể tiến lên thử thách các ngưỡng kháng cự cao hơn. Do đó, nhà đầu tư có thể tiếp tục gia tăng thêm một phần nhỏ tỷ trọng vào các cổ phiếu có tính dẫn dắt và có câu chuyện riêng hấp dẫn.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KPF	9.1	129.8	6.9%
HVG	8.5	2,927.8	6.9%
DAT	28.7	0.0	6.9%
SVT	9.2	0.0	6.9%
MCP	28.9	2.1	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TCO	11.5	4.1	-6.5%
HU1	7.7	3.4	-6.0%
CLW	17.9	0.0	-5.6%
PDN	97.0	1.7	-4.6%
TVT	20.8	41.7	-4.6%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
FLC	7.3	296.9	0.4%
VNM	196.0	242.6	5.0%
ROS	178.9	204.5	0.7%
HPG	41.5	180.9	0.7%
SSI	27.6	168.8	2.4%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FLC	7.3	41,704.9	0.4%
HQC	2.7	6,769.0	-2.2%
HHS	4.8	6,734.0	5.5%
DIG	20.7	6,597.9	3.8%
SSI	27.6	6,156.2	2.4%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KHL	0.7	108.7	16.7%
PTS	6.6	45.6	10.0%
BTW	18.8	0.5	9.9%
CTX	25.6	22.2	9.9%
PIV	14.8	1,710.2	9.6%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
LUT	1.8	15.0	-10.0%
NHC	30.8	0.1	-9.9%
MLS	11.0	5.2	-9.8%
VHL	56.8	0.5	-9.8%
SMT	21.5	0.1	-9.7%

Top 5 giá trị

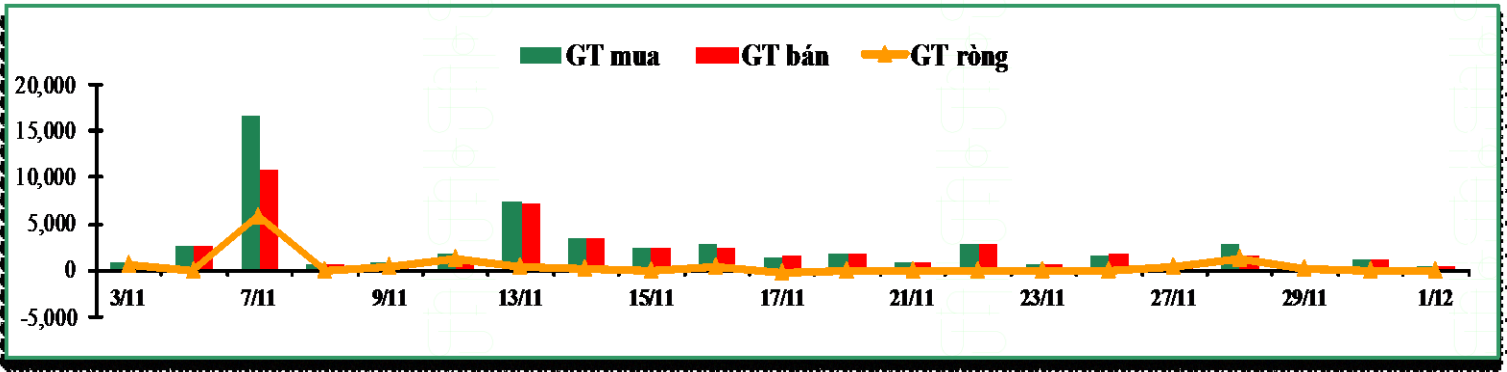
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	19.0	212.4	4.4%
SHB	9.4	158.1	0.0%
VCG	28.8	85.5	1.1%
ACB	35.2	77.2	0.9%
SHS	20.5	38.8	1.5%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	9.4	16,847.8	0.0%
PVS	19.0	11,241.1	4.4%
VCG	28.8	3,015.6	1.1%
KLF	3.6	2,706.6	0.0%
ACB	35.2	2,204.7	0.9%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	535.6	12.2%	444.5	10.1%	91.1
HNX	13.2	1.4%	66.5	7.1%	-53.3
Tổng số	548.8		510.9		37.8



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	196.0	198.4	5.0%
HPG	41.5	35.5	0.7%
SSI	27.6	30.7	2.4%
PLX	65.2	25.5	5.2%
MSN	68.5	22.5	2.1%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	196.0	98.9	5.0%
DIG	20.7	92.1	3.8%
VCB	48.3	26.4	-0.4%
MSN	68.5	21.5	2.1%
GAS	81.8	19.5	2.6%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	196.0	99.4	5.0%
SSI	27.6	19.4	2.4%
HPG	41.5	17.9	0.7%
CII	34.5	16.5	4.7%
VJC	134.9	14.6	-0.1%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	19.0	3.3	4.4%
HUT	11.9	2.4	0.9%
VCG	28.8	1.6	1.1%
CIA	69.9	1.6	8.7%
DGC	34.0	1.1	2.1%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	19.0	35.1	4.4%
VIG	2.9	11.7	7.4%
VGC	27.0	6.9	-1.8%
TNG	13.9	3.0	0.7%
VCG	28.8	2.9	1.1%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HUT	11.9	2.4	0.9%
CIA	69.9	1.6	8.7%
DGC	34.0	1.1	2.1%
IDV	37.9	0.4	-0.3%
MAS	88.8	0.3	1.5%

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Tin trong nước

Sản lượng ngành sản xuất đình trệ, PMI Việt Nam giảm 0,2 điểm so với tháng trước

Theo báo cáo của Nikkei, chỉ số nhà quản trị mua hàng Purchasing Managers' Index (PMI) toàn phần lĩnh vực sản xuất của Việt Nam – một chỉ số tổng hợp đo lường kết quả hoạt động của ngành sản xuất – giảm 0,2 điểm so với tháng trước. Dù mức điểm PMI trên 50 tiếp tục báo hiệu tình trạng cải thiện sức khỏe của lĩnh vực sản xuất, tốc độ cải thiện của các điều kiện kinh doanh được đánh giá là yếu nhất kể từ tháng 3/2016.

Trong khi số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng, tốc độ tăng trong tháng 11 chậm lại tháng thứ 2 liên tiếp. Mức tăng yếu hơn dẫn đến sản lượng của các nhà sản xuất hầu như không thay đổi. Tình trạng đình trệ đã kết thúc thời kỳ tăng trưởng kéo dài 12 tháng.

Trong tháng 11, giá nguyên vật liệu tăng khiến các công ty phải tăng giá bán hàng - đây là tháng thứ 3 liên tiếp giá bán hàng đi lên.

Cũng theo Nikkei, số lượng đơn đặt hàng mới tăng chậm lại giúp các công ty giải quyết lượng công việc tồn đọng trong tháng. Lượng công việc chưa thực hiện giảm lần đầu tiên trong 5 tháng, với mức tăng mạnh và nhanh nhất kể từ tháng 6/2016.

Dù sản lượng đình trệ và số lượng đơn đặt hàng mới tăng chậm lại, các nhà sản xuất tiếp tục tuyển thêm nhân viên. Tốc độ tạo thêm việc làm hầu như ngang bằng với tháng 10. Các công ty vẫn lạc quan về triển vọng sản lượng trong 12 tháng tới, với những dự báo tích cực mà chủ yếu là dự báo tăng số lượng đơn đặt hàng mới.

Giá điện bán lẻ tăng bình quân hơn 6%

Bộ Công Thương chiều nay công bố điều chỉnh giá điện bán lẻ bình quân tăng lên 1.720,65 đồng/kWh. Đây là lần tăng giá đầu tiên sau gần 3 năm.

Mức giá mới 1.720,65 đồng/kWh chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, tăng 6,08% so với giá bán điện bình quân hiện hành. Thời điểm điều chỉnh là từ ngày mai (1/12). Lần tăng giá gần nhất trước đó là tháng 3/2015.

Căn cứ trên mức bình quân nêu trên, giá bán cho từng nhóm khách hàng sẽ được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 28/2014 của Thủ tướng, quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ.

Doanh thu bán điện năm 2016 là 265.510,79 tỷ đồng (tương ứng giá bán điện thương phẩm bình quân thực hiện là 1.661,57 đ/kWh). Hoạt động sản xuất kinh doanh điện năm 2016 lỗ 593,46 tỷ đồng.

Tin doanh nghiệp niêm yết

VIC và REE đã chi 1.017 tỷ đồng mua cổ phần Nước sạch Vinaconex

Nhiều khả năng CTCP Đầu tư và Phát triển Sinh Thái – công ty con của Tập đoàn VINGROUP (HOSE: VIC) đã sở hữu trên 51% vốn của Nước sạch Vinaconex.

Sáng ngày 01/12, toàn bộ 25,5 triệu cp, tương đương 51% vốn của CTCP Nước sạch Vinaconex (UPCoM: VCW) thuộc sở hữu của Tổng CTCP Xuất nhập khẩu & Xây dựng Việt Nam (HNX: VCG) đã được bán cho 2 nhà đầu tư với mức giá trúng là 39.904 đồng/cp. Ước tính VCG thu về gần 1.017,6 tỷ đồng.

Trước đó, 2 tổ chức đã tham gia đấu giá cổ phần VCW là CTCP Đầu tư và Phát triển Sinh Thái (công ty con VIC hữu 98,8% vốn) và CTCP Cơ Điện Lạnh (HOSE: REE) với tổng số lượng đăng ký mua là 37,5 triệu cp, gấp 1,5 lần lượng chào bán.

Theo quy định đấu giá, số lượng đăng ký mua tối thiểu là 5 triệu cp VCW, tương đương gần 10% vốn.

Mặt khác, trước khi phiên đấu giá diễn ra, ngoài VCG, Đầu tư và Phát triển Sinh Thái cũng là cổ đông lớn của VCW sở hữu 43,6% vốn. Như vậy, với kết quả đấu giá được công bố, sở hữu của Đầu tư và Phát triển Sinh Thái tại VCW sẽ được nâng lên tối thiểu là 53,6% vốn và chính thức thu tóm doanh nghiệp nước sạch này.

Tập đoàn Abbott nhận chuyển nhượng gần 52% vốn DMC

Cổ đông lớn CFR International SpA vừa công bố chuyển nhượng toàn bộ 17,95 triệu cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Domesco (Mã: DMC), tương đương 51,69% vốn. Do CFR bị giải thể nên Tập đoàn Abbott, công ty mẹ của CFR sẽ nhận chuyển nhượng số cổ phần trên.

Thời gian thực hiện giao dịch từ ngày 5/12 đến ngày 20/12, không thông qua Sở giao dịch chứng khoán.

Ngoài CFR, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) cũng đang là cổ đông lớn sở hữu 34,71% vốn điều lệ DMC. SCIC sẽ triển khai bán phần vốn tại DMC trong tháng 12, dự kiến hoàn tất vào ngày 25.

PVC trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt, tỷ lệ 8%

Tổng công ty Dung dịch Khoan và Hoá phẩm dầu khí – CTCP (PVC – sàn HNX) cho biết, ngày 11/12 tới sẽ chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2016.

Theo đó, cổ tức được trả bằng tiền mặt với tỷ lệ 8%, tức 1 cổ phiếu sẽ được nhận 800 đồng. Ngày giao dịch không hưởng quyền là ngày 8/12, thời gian thanh toán cổ tức dự kiến ngày 27/12.

Như vậy, với khối lượng chứng khoán hiện đang lưu hành là 50 triệu cổ phiếu, PVC dự kiến sẽ chi 40 tỷ đồng để trả cổ tức cho cổ đông.

Lũy kế 9 tháng năm 2017, doanh thu PVC đạt 2.716 tỷ đồng, tăng 18,6% so với cùng kỳ và vượt 2,1% kế hoạch năm (2.660 tỷ đồng); lợi nhuận sau thuế 12,66 tỷ đồng, tăng mạnh so với số lỗ hơn 30 tỷ đồng của cùng kỳ năm trước và hoàn thành 71% kế hoạch cả năm (17,8 tỷ đồng). Tỷ lệ chia cổ tức trong năm dự kiến ở mức 4,5% bằng tiền mặt.

Mới đây, cơ cấu cổ đông lớn của PVC có sự thay đổi khá lớn khi Halley Sicav - Halley Asian Prosperity đã bán toàn bộ 4,82 triệu cổ phiếu PVC và rút tên khỏi danh sách cổ đông lớn của Công ty; trong khi đó tổ chức nước ngoài khác là Samarang Ucits - Samarang Asian Prosperity đã mua lại toàn bộ lượng cổ phiếu trên, nâng tỷ lệ sở hữu lên 9,64% và trở thành cổ đông lớn của Công ty.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VNM	Nắm giữ	19/10/2017	196.0	149.0	31.5%	206.7	147.0	39%	-1%	Xu hướng tăng đang được duy trì

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	VIC	Nắm giữ	27/9/2017	74.6	49.4	51.0%	89.0	47.5	80%	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 89 ngàn
2	VCB	Nắm giữ	28/9/2017	48.3	36.9	30.9%	52.0	35.7	41%	-3%	Nâng giá mục tiêu lên 52 ngàn
3	VNM	Nắm giữ	19/10/2017	196.0	149.0	31.5%	206.7	147.0	39%	-1%	Nâng giá mục tiêu lên 206.7 ngàn
4	FPT	Nắm giữ	6/11/2017	58.4	51.0	14.5%	61.7	50.2	21%	-2%	Nâng giá mục tiêu lên 61.7 ngàn
5	BMP	Nắm giữ	23/11/2017	95.6	92.0	3.9%	112.9	85.0	23%	-8%	
6	MBB	Mua	30/11/2017	25.5	25.0	2.0%	28.7	24.0	15%	-4%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2017E (tỷ)	EPS 2017E	BV 2017E	ROE 2017E	ROA 2017E	PE 2017E	PB 2017E	Cổ tức dự kiến**
DCM (New)	HOSE	12,600	14,700	17/11/2017	737	1,393	11,394	12%	6%	11.0	1.3	10%
IMP (New)	HOSE	66,300	72,390	15/11/2017	133	3,101	27,279	11%	9%	23.0	2.7	10%
CVT (New)	HOSE	51,800	58,300	10/11/20017	197	6,966	18,497	38%	17%	8.7	3.1	30-35%
NTP (New)	HOSE	82,400	67,100	01/11/2017	472	5,285	23,323	24%	13%	12.7	2.9	25%
TLG (New)	HOSE	96,900	109,000	24/10/2017	265	5,316	20,398	24%	16.5%	10.7	3.08	20%
VDP	HOSE	38,500	42,816	23/10/2017	47	3,646	29,669	12%	9%	11.7	1.4	n/a
TRA	HOSE	119,000	123,593	19/10/2017	249	6,000	27,247	22%	16%	20	4.5	30%
BMP	HOSE	95,600	78,300	20/10/2017	460.0	6,029	31,593	20%	15%	13.0	2.0	25%
HAR	HOSE	10,500	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A
MWG	HOSE	135,900	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a
NKG	HOSE	38,650	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%
LAS	HNX	13,500	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%
PAC	HOSE	51,800	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%
VNM	HOSE	196,000	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a
DGW	HOSE	21,500	18,900	08/09/2017	50	1,260	16,609	8%	4%	13.1	1.0	7%
NAF	HOSE	22,800	32,800	07/09/2017	61	2,022	13,173	16%	11%	18.8	2.3	10%
TCM	HOSE	27,000	31,050	01/09/2017	178	3,449	20,393	17%	6%	8.1	1.4	5%
BFC	HOSE	34,500	47,400	30/08.2017	322	5,646	18,396	33%	9%	8.4	2.5	30%
HAX	HOSE	36,900	45,390	04/08/2017	80.5	3,450	20,200	17%	6%	12.0	2.0	n/a
VSC	HOSE	52,200	60,900	04/08/2017	216	4,656	30,685	16%	9%	13.0	2.0	25%
HPG	HOSE	41,500	39,000	25/07/2017	7,170	5,580	21,047	28%	17%	7.0	1.9	30%
PNJ	HOSE	127,000	123,000	12/07/2017	673	6,231	23,944	26%	15%	17.8	4.6	18%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.